

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt đồ án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000
Quy đất dọc đường ven biển đoạn Đề Gi - Mỹ Thành, huyện Phù Mỹ**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17/6/2009;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số Điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 72/2019/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng Quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;

Căn cứ Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND ngày 27/6/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định về lập, thẩm định, phê duyệt, quản lý thực hiện quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 35/2020/QĐ-UBND ngày 15/6/2020 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về lập, thẩm định, phê duyệt, quản lý thực hiện quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND ngày 27/6/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 1672/QĐ-TTg ngày 30/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đồ án Quy hoạch xây dựng vùng tỉnh Bình Định đến năm 2035;

Căn cứ Quyết định số 241/QĐ-TTg ngày 24/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch phân loại đô thị toàn quốc giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Quyết định số 1387/QĐ-UBND ngày 21/4/2015 của UBND tỉnh về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch chung xây dựng khu vực Vĩnh Lợi, xã Mỹ Thành, huyện Phù Mỹ đến năm 2025 theo hướng đạt chuẩn đô thị loại V;

Căn cứ Kết luận số 32-KL/TU ngày 29/4/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Văn bản số 2518/UBND-KT ngày 07/5/2021 của UBND tỉnh về phương án Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 Quỹ đất dọc đường ven biển đoạn Đê Gi - Mỹ Thành, huyện Phù Mỹ;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 174/TTr-SXD ngày 06/7/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt đồ án quy hoạch phân khu với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên đồ án: Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 Quỹ đất dọc đường ven biển đoạn Đê Gi - Mỹ Thành, huyện Phù Mỹ.

2. Phạm vi và ranh giới quy hoạch xây dựng: Quy mô diện tích khoảng 2.986ha, thuộc xã Mỹ Thành, huyện Phù Mỹ; giới cận như sau:

- Phía Bắc giáp: Xã Mỹ Thọ;
- Phía Nam giáp: Cửa Đê Gi;
- Phía Đông giáp: Biển Đông.
- Phía Tây giáp: Đầm Đê Gi và xã Mỹ Chánh.

3. Thời hạn thực hiện quy hoạch: Đến năm 2035, giai đoạn ngắn hạn đến năm 2025.

4. Tính chất, mục tiêu quy hoạch:

- Là khu vực phát triển hỗn hợp đa chức năng, bao gồm: Khu vực phát triển đô thị mới, khu vực cải tạo, chỉnh trang, khu du lịch, dịch vụ thương mại, khu hậu cần nghề cá... phát triển trên nền tảng tiềm năng lợi thế kinh tế biển.

- Xác định các tiểu khu đô thị, dịch vụ thương mại, hậu cần nghề cá trên cơ sở khai thác lợi thế về giao thông của các tuyến ven biển Quốc gia; xác định các chỉ tiêu quy hoạch xây dựng và các điều kiện hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội thiết yếu.

- Làm cơ sở cho việc quản lý xây dựng theo quy hoạch và thực hiện các bước lập quy hoạch chi tiết, đầu tư xây dựng tiếp theo.

5. Nội dung đồ án quy hoạch: Chia làm 06 phân khu, cụ thể như sau:

a) Phân khu 1: Khu đô thị phía Nam xã Mỹ Thành

- Vị trí: Thuộc thôn Vĩnh Lợi 1, Vĩnh Lợi 2, Vĩnh Lợi 3.
- Quy mô: Tổng diện tích đất quy hoạch khoảng 356,9ha.
- Tính chất chức năng: Là khu đô thị mới kết hợp chỉnh trang các khu dân cư hiện hữu theo hướng đạt chuẩn đô thị loại V; tôn tạo cảnh quan tự nhiên, phát huy văn hóa làng chài Vĩnh Lợi, phát triển các loại hình du lịch trên đầm.
- Tổ chức không gian:

+ Quy hoạch hệ thống không gian xanh, tạo diện mạo mới cảnh quan dọc đầm Đê Gi.

+ Trục giao thông ven đầm Đê Gi hướng Bắc-Nam gắn kết các chức năng đô thị; các trục chính Đông-Tây khu đô thị Vĩnh Lợi kết nối vùng ven đầm và trục giao thông ven biển quốc gia, tạo động lực quan trọng hình thành khu đô thị Vĩnh Lợi.

+ Chinh trang các khu dân cư hiện hữu phía Nam, phát triển quy hoạch mới các khu dân cư về phía Bắc. Ưu tiên đầu tư các công trình công cộng, dịch vụ, y tế, giáo dục thiết yếu phục vụ dân cư theo các tiêu chí đô thị loại V.

b) Phân khu 2: Cụm du lịch biển quốc tế phía Nam xã Mỹ Thành

- Vị trí: Thuộc thôn Vĩnh Lợi 1, Vĩnh Lợi 2, Vĩnh Lợi 3.

- Quy mô: Tổng diện tích đất quy hoạch khoảng 642,94ha.

- Tính chất chức năng: Là khu vực phát triển đô thị, du lịch nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí biển, khu du lịch sinh thái.

- Tổ chức không gian:

+ Quy hoạch hệ thống không gian công viên cây xanh ven biển, đặc biệt hệ thống cây xanh phòng hộ ven biển (rộng 200m-500m) đảm bảo phát triển bền vững của đô thị, kết hợp với trục đường giao thông phục vụ du lịch 12m (đường dành cho đi bộ, các phương tiện thô sơ).

+ Hệ thống công viên cây xanh công cộng dọc trục đường ven biển, kết nối với khu công viên cảnh quan hòn Dốc, hòn Giữa, hòn Lang (phía cửa biển Đê Gi) phục vụ cộng đồng.

+ Ưu tiên quỹ đất quy hoạch đô thị du lịch nghỉ dưỡng cao cấp, các loại hình vui chơi giải trí biển, núi. Các khu đất hỗn hợp phục vụ du lịch (biệt thự, khách sạn cao tầng, khu thương mại, dịch vụ...). Khu vực đất bằng phía Bắc hòn Giữa, hòn Lang quy hoạch theo hướng quần thể du lịch, vui chơi giải trí biển, núi, các trò chơi giải trí tầm cỡ khu vực và quốc tế, gắn kết với hệ thống cầu tàu biển du lịch, khu dịch vụ bến tàu.

+ Trục giao thông ven biển phát triển du lịch (giao thông bộ, thô sơ, xe điện chuyên dụng) kết nối các khu vực phát triển du lịch Núi Dốc (công viên cảnh quan trung tâm) - bến du thuyền - các khu du lịch ven biển.

+ Quy hoạch không gian theo chiều đứng: Tổ chức không gian đô thị theo chiều đứng vừa tạo điểm nhấn cho đô thị hiện đại, vừa góp phần giảm thiểu tác động tiêu cực từ điều kiện khí hậu (gió, bão) của khu vực. Ưu tiên phát triển không gian cao tầng nằm dọc trục giao thông ven biển quốc gia, theo hướng biển tạo điểm nhấn đô thị dọc trục không gian Bắc Nam, đồng thời giảm thiểu ảnh hưởng của gió, bão tác động trực từ hướng biển đến vùng đầm Đê Gi.

c) Phân khu 3: Khu nông nghiệp công nghệ cao – Công nghiệp hậu cần nghề cá – Dịch vụ

- Vị trí: Thuộc thôn Hưng Tân, Hưng Lạc, Xuân Bình Nam.

- Quy mô: Tổng diện tích đất quy hoạch khoảng 209,1ha (không bao gồm 406ha Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao phát triển tôm).

- Tính chất chức năng: Chức năng chính là khu nông nghiệp công nghệ cao, dịch vụ hậu cần nghề cá và công nghiệp chế biến thủy hải sản.

- Tổ chức không gian:

+ Khu vực ven biển: Trọng tâm là vùng phát triển Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao phát triển tôm (thực hiện theo đề án được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2574/QĐ-UBND ngày 29/6/2020). Định hướng khu vực trở thành vùng trung tâm nghiên cứu, ứng dụng công nghệ cao về nuôi trồng thủy sản cấp quốc gia.

+ Khu vực ven đầm: Nhằm tối ưu hóa lợi thế tự nhiên quỹ đất ven đầm, bố trí các khu dịch vụ hậu cần nghề cá, khu sửa chữa, đóng tàu hiện hữu và mới, khu cảng Mỹ Thành và cụm công nghiệp chế biến thủy hải sản, với đầy đủ hệ thống hạ tầng kỹ thuật đồng bộ, đảm bảo an toàn vệ sinh môi trường và khoảng cách ly đối với các vùng lân cận, ưu tiên ứng dụng công nghệ cao gắn kết khu neo đậu tàu thuyền, tránh trú bão.

+ Gắn kết 02 khu vực nêu trên bởi Khu hỗn hợp (khu dịch vụ văn phòng, khách sạn, chung cư, nhà ở kết hợp dịch vụ thương mại) phục vụ vùng nuôi tôm, công nghiệp chế biến thủy hải sản.

+ Quy hoạch hệ thống không gian xanh phân tách vùng Nông nghiệp công nghệ cao - Công nghiệp chế biến thủy hải sản và các chức năng khác phục vụ sản xuất đảm bảo môi trường.

d) Phân khu 4: Khu đô thị - dịch vụ du lịch phía Bắc xã Mỹ Thành

- Vị trí: Thuộc thôn Hưng Lạc, Hòa Hội Nam, một phần Xuân Bình Nam

- Quy mô: Tổng diện tích đất quy hoạch 519,95ha

- Tính chất chức năng: Là khu đô thị mới kết hợp chỉnh trang các khu dân cư hiện hữu; ưu tiên quỹ đất tái định cư cho các dự án lân cận.

- Tổ chức không gian:

+ Khu vực ven biển: Quy hoạch hệ thống không gian công viên cây xanh ven biển dọc trục đường ven biển quốc gia đảm bảo cách ly, hạn chế tác động gió bão đến các vùng phát triển đô thị; ưu tiên phát triển các khu đất hỗn hợp phục vụ du lịch (khách sạn, khu thương mại, dịch vụ, biệt thự nghỉ dưỡng...).

+ Khu vực phía Bắc Khu nông nghiệp công nghệ cao: Chỉnh trang các khu dân cư hiện hữu, phát triển quy hoạch mới các khu dân cư, ưu tiên quỹ đất tái định cư cho các dự án lân cận. Đầu tư các công trình công cộng, dịch vụ, y tế, giáo dục thiết yếu phục vụ dân cư.

đ) Phân khu 5: Khu ở nông thôn hiện hữu

- Vị trí: Thuộc thôn Hòa Hội Nam, Hòa Hội Bắc.

- Quy mô: Tổng diện tích đất quy hoạch khoảng 654,40 ha

- Tính chất chức năng: Là khu ở sinh thái kết hợp sản xuất nông nghiệp, bảo tồn và phát triển hệ thống rừng cảnh quan.

- Tổ chức không gian:

+ Phát triển hệ thống công trình công cộng, dịch vụ khu dân cư, nhà ở thấp tầng theo mô hình nhà vườn, kết hợp sản xuất nông nghiệp công nghệ cao.

+ Khoanh vùng, quy hoạch chỉnh trang Khu nghĩa địa hiện hữu phục vụ mai táng khu vực xã Mỹ Thành.

e) Phân khu 6 – Mặt nước đầm Đề Gi

Ưu tiên phương án cải tạo, nạo vét khơi thông lòng, luồng (bao gồm cửa biển Đề Gi và vùng lòng đầm), kết hợp xây dựng hệ thống kè, cầu tàu ven đầm, với định hướng là vùng neo đậu tàu thuyền, tránh trú bão lớn khu vực miền Trung. Bảo tồn, tôn tạo cảnh quan môi trường, tài nguyên và sự đa dạng sinh học tại vùng đầm Đề Gi, kết hợp văn hóa làng chài Vĩnh Lợi để phát triển các loại hình du lịch trên đầm.

6. Quy hoạch sử dụng đất:

Bảng cân bằng sử dụng đất toàn khu

STT	Hạng mục	Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)
	Tổng diện tích đất quy hoạch	2.986	
A	Đất xây dựng đô thị	1.703,4	
I	Đất dân dụng	749,72	100,0
1	Đất đơn vị ở	522,7	69,7
<i>a</i>	<i>Đất công trình công cộng</i>	7,5	
<i>b</i>	<i>Đất công trình giáo dục</i>	14,6	
<i>c</i>	<i>Đất khu ở hiện trạng, cải tạo chỉnh trang</i>	145,0	
<i>d</i>	<i>Đất khu ở quy hoạch mới</i>	193,1	
<i>e</i>	<i>Đất cây xanh công viên, TDTT đơn vị ở</i>	19,36	
<i>f</i>	<i>Đất giao thông, hạ tầng kỹ thuật đơn vị ở</i>	143,1	19,1
2	Đất công trình dịch vụ, công cộng cấp đô thị	28,9	3,9
3	Đất cây xanh công cộng đô thị	91,7	12,2
4	Đất giao thông, HTKT đô thị	106,5	14,2
II	Đất ngoài dân dụng	953,6	
1	Đất hỗn hợp	377,2	
2	Đất thương mại, dịch vụ	2,5	
3	Đất công nghiệp, TTCN	104,4	
5	Đất tôn giáo, tín ngưỡng	2,3	
6	Đất an ninh quốc phòng	3,1	
7	Đất cây xanh chuyên dụng	353,1	
8	Đất giao thông đối ngoại	111,0	

B	Đất khác	1.282,6	
1	Đất ở nông thôn	125,2	
2	Đất nghĩa địa	76,2	
3	Đất cây xanh chuyên dụng	296,6	
4	Mặt nước	625,9	
5	Đất nông nghiệp	71,3	
6	Đất bãi cát ven biển	87,5	

7. Các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật:

- Quy mô dân số toàn khu vực quy hoạch dự báo khoảng 45.000 người.
- Đất công trình công cộng đơn vị ở: Bao gồm các công trình công cộng, dịch vụ thiết yếu cấp đơn vị ở bao gồm: Chợ, trung tâm văn hóa, y tế, trụ sở PCCC cấp đơn vị ở...
 - + Mật độ xây dựng: $\leq 40\%$.
 - + Hệ số sử dụng đất: ≤ 2 lần.
 - + Tầng cao: Khoảng 2-3 tầng.
 - + Khoảng lùi: $\geq 6m$ so với chỉ giới đường đỏ; $\geq 4m$ so với tường rào bao quanh.
- Đất khu ở quy hoạch mới (đất ở quy hoạch mới, đất ở tái định cư; đất làng xóm, dân cư hiện có): Bao gồm các chức năng đất nhà ở, vườn hoa, sân chơi, chỗ đỗ xe nhóm ở, đường nội bộ, công trình sinh hoạt cộng đồng cấp khu ở... sẽ được xác định cụ thể trong giai đoạn quy hoạch chi tiết hoặc dự án đầu tư xây dựng và được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Mật độ xây dựng tuân thủ Quy chuẩn xây dựng Việt Nam; tầng cao xây dựng tối đa 06 tầng.
- Đối với đất ở hiện trạng, cải tạo chỉnh trang: Bao gồm đất nhà ở, đất sân, vườn, ao, đường nội bộ, một số công trình tiện ích công cộng, cơ quan xen cài nhỏ lẻ được thực hiện theo quy hoạch nông thôn mới và dự án đầu tư xây dựng riêng, đảm bảo phát triển hài hòa, bền vững.
- Đất công trình dịch vụ, công cộng cấp đô thị: Bao gồm các công trình thương mại, dịch vụ, các công trình công cộng trong tương lai như trụ sở cơ quan, chi nhánh trường học, dạy nghề, y tế cấp đô thị (nếu có)...
- Đất sử dụng hỗn hợp: Bao gồm một hay nhiều chức năng thương mại - dịch vụ, du lịch, văn phòng, khách sạn, năng lượng tái tạo, đất ở kết hợp dịch vụ du lịch phù hợp với nhu cầu của xã hội và được cấp thẩm quyền cho phép (trong đó tỷ lệ đất ở nếu có, không vượt quá 30% tổng diện tích đất dự án).
- Đất cây xanh:
 - + Cây xanh công cộng: Tập trung chủ yếu tại khu vực công viên ven biển, còn lại công viên cây xanh trong các khu ở.
 - + Cây xanh chuyên dụng – mặt nước: Cây xanh cách ly cảnh quan ven suối, phòng hộ ven biển.

+ Các khu vực cảnh quan: Bảo vệ và tôn tạo hệ sinh thái ven biển, các khu cây xanh ven núi hòn Giữa, hòn Lang. Kết hợp hài hòa giữa mặt nước biển, đầm – công viên công cộng – công trình kiến trúc tạo cảnh quan cho các khu vực dịch vụ thương mại, khu dân cư.

8. Quy hoạch giao thông:

a) Giao thông đối ngoại:

- Trục đường ven biển quốc gia đoạn qua khu vực quy hoạch, tổng chiều dài toàn tuyến 10km, chia làm 2 đoạn: Đoạn 1 từ cầu Đê Gi – Mỹ Thành đến vòng xoay dài 1,3km, lộ giới 45m; Đoạn 2 từ vòng xoay phía Nam đến giáp xã Mỹ Thọ dài 8,7km, lộ giới 90m.

- Trục Đông–Tây (đường ĐT632 nối dài): đầu tư mới trục giao thông ĐT 632 nối dài từ xã Mỹ Chánh kết nối trục đường ven biển quốc gia. Tổng chiều dài 3,3 km, lộ giới quy hoạch 45m.

- Tỉnh lộ 639 (hiện hữu): lộ giới 30m.

b) Đường chính, công trình giao thông:

- Mặt cắt 2-2, lộ giới 45m (via hè 8mx2, lòng 11mx2, dải phân cách 7m).

- Mặt cắt 3 -3, lộ giới 30m (via hè 5mx2, lòng 8mx2, dải phân cách 4m).

- Mặt cắt 4-4, lộ giới 25m (via hè 5mx2, lòng 15m).

- Mặt cắt 5-5, lộ giới 20m (via hè 5mx2, lòng 19m).

- Cầu, công: Xây dựng cầu, công phù hợp theo cấp hạng các tuyến đường.

- Bến xe: quy hoạch 01 bãi đỗ xe tập trung tại phía Nam dự án (khu vực Nút giao Vĩnh Lợi, quy mô 3,84 ha.

- Hệ thống các bãi đỗ xe nằm trong các khu chức năng, các khu dân cư tập trung.

- Xây dựng các quảng trường giao thông kết hợp với không gian cây xanh tạo cảnh quan đô thị.

9. Quy định quản lý: kèm theo hồ sơ đồ án quy hoạch.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Quyết định này làm căn cứ để quản lý quy hoạch, làm cơ sở để lập các đồ án quy hoạch tiếp theo và triển khai thực hiện quy hoạch theo quy định.

2. Giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tổ chức công bố, công khai đồ án quy hoạch được duyệt, đưa mốc giới quy hoạch ra thực địa, bàn giao hồ sơ quy hoạch cho các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan để lưu trữ, quản lý quy hoạch; lập kế hoạch triển khai thực hiện quy hoạch, các dự án đầu tư, đảm bảo kết nối đồng bộ khu vực quy hoạch; rà soát, hướng dẫn cập nhật các đồ án quy hoạch có liên quan theo quy định; theo dõi, hướng dẫn triển khai thực hiện các đồ án quy hoạch chi tiết tiếp theo, thực hiện các dự án đầu tư theo quy định.

3. Giao UBND huyện Phù Mỹ tăng cường công tác quản lý đất đai, quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn, ngăn chặn, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm về đất đai, xây dựng tại các khu vực đã được phê duyệt quy hoạch nói trên. Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan tổ chức rà soát, điều chỉnh các đồ án quy hoạch có liên quan phù hợp quy hoạch phân khu được duyệt. Trong quá trình triển khai các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền của địa phương mà có liên quan đến quy hoạch này thì phải lấy ý kiến thống nhất của Sở Xây dựng trước khi thực hiện.

4. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, kiểm tra hiện trạng sử dụng đất lâm nghiệp, rừng phòng hộ của khu vực, rà soát quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất rừng, đất lâm nghiệp, báo cáo đề xuất UBND tỉnh để chỉ đạo triển khai thực hiện theo quy định.

5. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường rà soát, cập nhật quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, điều chỉnh ranh giới hành lang bảo vệ bờ biển đoạn qua khu vực quy hoạch phù hợp với đồ án quy hoạch được duyệt và tuân thủ theo quy định của Nhà nước.

6. Giao các sở, ngành liên quan và UBND huyện Phù Mỹ, theo chức năng, nhiệm vụ của mình, chịu trách nhiệm phối hợp, thực hiện các thủ tục có liên quan, xúc tiến, kêu gọi đầu tư, từng bước triển khai quy hoạch phân khu được duyệt theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Giao thông vận tải, Du lịch, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Chủ tịch UBND huyện Phù Mỹ và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- LDVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K1, K4, K10, K13, K14.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tự Công Hoàng